

PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG KHU VỰC KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ; KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP

Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

Từ cuối năm 2019 đến nay, dịch COVID-19 diễn biến phức tạp và kéo dài, làm đứt gãy và chậm hồi phục các chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa thị trường trong nước và xuất khẩu; tác động tiêu cực đối với nền kinh tế - xã hội ở nước ta; trong đó có khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã. Dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp và có khả năng kéo dài trên thế giới và ở nước ta, các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ hợp tác thích ứng an toàn, linh hoạt, tiếp tục đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh trên cơ sở chủ trương của Đảng, cơ chế và chính sách hỗ trợ của Nhà nước để góp phần phục hồi và phát triển nền kinh tế - xã hội bền vững.

1. Tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

Mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề do đại dịch COVID-19, năm 2020 - 2021, khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã (HTX) thích ứng hiệu quả, hạn chế các tác động tiêu cực, đóng vai trò quan trọng trong khu vực nông nghiệp, nông thôn là trụ đỡ của nền kinh tế:

(1) Số lượng HTX, liên hiệp HTX (LHHTX), tổ hợp tác (THT) tiếp tục tăng, gắn với quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu nền kinh tế, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; thành lập mới 2.476 HTX, giải thể 1.246 HTX; cả nước có 27.342 HTX (trong đó 18.045 HTX nông nghiệp, 9.297 HTX phi nông nghiệp); 103 liên hiệp HTX và 73.000 THT; so với năm 2020, số HTX tăng 1.230 HTX (khoảng 5%), 03 liên hiệp HTX (khoảng 3%) và giảm hơn 46.000 THT (khoảng 39%); thu hút gần 6 triệu thành viên (kể cả thành viên THT thì hơn 8 triệu thành viên) và hơn 3 triệu lao động chủ yếu là đại diện hộ cá thể, cá nhân ở địa bàn nông thôn tham gia (chiếm 31% tổng số hộ cá thể, cá nhân của cả nước);

(2) Quy mô, vốn, lĩnh vực và phạm vi hoạt động của HTX tiếp tục được mở rộng; nhiều HTX có quy mô toàn xã, cấp huyện, tỉnh, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với quy mô lớn; một số HTX đã hình thành doanh nghiệp của HTX, mở rộng hoạt động theo hướng chuyên nghiệp và từng bước đáp ứng mọi nhu cầu của thành viên và thị trường, chiếm thị phần lớn trong một số lĩnh vực thương mại, dịch vụ, vận tải;

(3) Số lượng HTX ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực của quốc gia, cấp tỉnh ngày càng tăng, cả nước có 3.000 HTX đầu tư đổi mới công nghệ, trang thiết bị, áp dụng kỹ thuật

và công nghệ tiên tiến, công nghệ thông tin vào quản lý và sản xuất, tiếp cận thị trường, xúc tiến thương mại...;

(4) Tỷ trọng sản lượng lương thực, thực phẩm và nông sản khác do các HTX, THT sản xuất so với tổng sản lượng của từng địa phương và từng ngành hàng của cả nước chiếm khoảng 25% - 75% (lúa gạo chiếm 70%, trái cây 55%...); tỷ trọng sản phẩm, dịch vụ của HTX, LHHTX, THT trong công nghiệp, vận tải, thương mại, môi trường, tín dụng địa bàn nông thôn chiếm 15% - 25% tổng sản lượng hoặc giá trị dịch vụ ở các địa phương; cung cấp lương thực, thực phẩm và hàng hóa thiết yếu khác đáp ứng nhu cầu của người dân, nhất là địa phương thực hiện giãn cách xã hội, góp phần ổn định giá cả thị trường trong nước (CPI bình quân 9 tháng năm 2021 tăng 1,82%); tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, nhất là địa bàn nông thôn.

Tuy nhiên, đại dịch COVID-19 đã tác động tiêu cực đến hầu hết đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX: Hiệu quả hoạt động của HTX đều giảm so với năm trước, hơn 90% tổng số HTX giảm doanh thu và lợi nhuận (giảm 32% so với năm 2019); thu nhập bình quân của một lao động giảm 25%, đời sống người lao động, thành viên gặp nhiều khó khăn; hơn 50% hộ gia đình nông thôn giảm thu nhập trung bình 38% và 78% hộ hoạt động phi nông nghiệp giảm thu nhập trung bình bình 46%; lao động bị cắt giảm, nghỉ việc không lương chiếm hơn 50% tổng số lao động; nhiều HTX gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

(1) *Đối với HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp*: Sản xuất gặp nhiều khó khăn do chuỗi giá trị bị đứt gãy, thiếu hụt nhân lực trồng trọt, thu hoạch do giãn cách xã hội; khó khăn trong nhập nguyên liệu, vật liệu, giống cây trồng, vật nuôi; chi phí giống, nhân công, phân bón, thức ăn chăn nuôi, trả lãi tiền vay tăng, phát sinh thêm chi phí phòng ngừa dịch COVID-19 đã đẩy chi phí sản xuất tăng cao; chế biến và tiêu thụ sản phẩm giảm, nhiều sản lượng lương thực, thực phẩm và nông sản khác bị tồn đọng khá lớn và khó tiêu thụ do khó khăn trong vận chuyển hàng hóa và chi phí vận chuyển cao; hơn 80% khối lượng nông sản của HTX, THT sản xuất do thương lái (hộ kinh doanh, doanh nghiệp tư nhân) đảm nhiệm logistics (thu mua, đóng gói, vận chuyển, làm thủ tục thông quan...), việc đi lại bị hạn chế do thực hiện giãn cách xã hội; nhu cầu tiêu thụ giảm do nhiều nhà hàng, quán ăn, bếp ăn tập thể, trường học, tạm thời đóng cửa; xuất khẩu nông sản giảm cả về lượng và giá bán; nhiều hợp đồng bị hủy.

(2) *Đối với HTX hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ*: phần lớn hoạt động cầm chừng do thiếu hụt lao động trong thời gian giãn cách; doanh thu giảm mạnh trong khi vẫn phải đóng các khoản chi phí như thuế, tiền lãi vay, chi phí mặt bằng, nhà xưởng và thanh

toán các chế độ cho người lao động; HTX sản xuất sản phẩm xuất khẩu gặp khó khăn do hoạt động xuất khẩu bị tạm ngừng hoặc cắt giảm, hàng hóa không tiêu thụ được nên phải cho người lao động tạm thời nghỉ việc; hơn 40% HTX ở lĩnh vực này gặp khó khăn do không có nguồn thu.

(3) *Đối với HTX hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải, dịch vụ du lịch:* HTX dịch vụ vận tải hàng hóa hoạt động cầm chừng, chi phí vận chuyển tăng cao do giá nhiên liệu và chi phí xét nghiệm COVID-19 thường xuyên cho đội ngũ lái xe; hầu hết thành viên là chủ phương tiện xe khách vay vốn ngân hàng, rất khó khăn trong việc thanh toán nợ vay, lãi vay đúng hạn. HTX tổ chức dịch vụ du lịch phải tạm ngừng hoạt động vì hoạt động du lịch bị đóng cửa, dẫn đến HTX không đủ chi phí để vận hành hoạt động, thành viên và người lao động không có thu nhập.

(4) *Đối với Quỹ tín dụng nhân dân:* Hoạt động kinh doanh gặp khó khăn, nhu cầu vay vốn đầu tư giảm, một số thành viên do khó khăn trong sản xuất kinh doanh phải bán tài sản để thực hiện nghĩa vụ trả nợ; nhiều thành viên khó khăn về tài chính, không thực hiện đầy đủ các quy định trả nợ gốc, lãi tiền vay theo quy định, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động và tăng mức độ rủi ro của các Quỹ tín dụng nhân dân.

2. Về tiếp cận và thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước của các HTX, LHHTX, THT do dịch COVID-19

Để hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch COVID-19, các HTX, LHHTX và THT chủ động triển khai các giải pháp thích ứng có hiệu quả, hạn chế tác động tiêu cực từ đại dịch COVID-19: Giảm quy mô lao động, đàm phán giảm lương người lao động, sử dụng quỹ dự phòng để trả lương và hỗ trợ tài chính cho người lao động; ứng dụng công nghệ thông tin để quản trị; hỗ trợ người lao động phương tiện phòng, chống dịch COVID-19; ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất. Đồng thời các HTX tiếp cận các chính sách hỗ trợ theo chủ trương của Đảng và cơ chế của Nhà nước.

Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, phục hồi kinh tế: Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 77-KL/TW ngày 5/6/2020 và Kết luận số 07-KL/TW ngày 11/6/2021 về chủ trương khắc phục tác động của đại dịch COVID-19 để phục hồi và phát triển nền kinh tế đất nước. Quốc hội ban hành Nghị quyết số 116/2020/QH14 ngày 19/6/2020 về việc giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, HTX, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác; Nghị quyết số 124/2020/QH14 ngày 11/11/2020 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV; Nghị quyết

số 406/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID-19, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020; Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 về biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19; Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 về hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19; Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và nhiều Nghị quyết khác có liên quan khác, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 về nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch COVID-19; Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 22/4/2020 và Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 về thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do COVID-19; Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19... Các bộ, ngành và địa phương ban hành nhiều chính sách cụ thể hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển kinh tế với tổng kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch trong năm 2021 khoảng 10,45 tỷ USD, tương đương 2,85% GDP, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, duy trì triển vọng kinh tế tích cực của đất nước, củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp, HTX vào chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước.

Hệ thống Liên minh HTX Việt Nam tích cực và chủ động thực hiện các giải pháp hỗ trợ kinh tế tập thể, HTX: (1) Tuyên truyền, quán triệt các HTX, LHHTX, THT thực hiện đúng chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và cấp ủy, chính quyền địa phương về phòng, chống dịch COVID-19; (2) Chủ động, bám sát, nắm bắt tình hình thực tế hoạt động của các HTX để đề xuất với Đảng, Chính phủ giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trong bối cảnh đại dịch COVID-19, đề xuất với các cấp, các ngành ở địa phương ưu tiên tiêm vắc xin phòng, chống dịch COVID-19, giảm chi phí xét nghiệm COVID-19 cho người lao động, thành viên của HTX tham gia chuỗi cung ứng; (3) Chủ trì, phối hợp với 63 Liên minh HTX cấp tỉnh, Saigon-Coop, các HTX nông nghiệp, vận tải, thương mại, tiêu dùng tổ chức thực hiện Chương trình kết nối cung - cầu trong nước, thúc đẩy liên kết chuỗi

sản xuất - cung ứng bền vững cho các HTX, THT gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đặc biệt cung ứng lương thực, thực phẩm cho các địa phương thực hiện giãn cách xã hội; tổ chức chương trình “Kết nối tiêu thụ, xúc tiến xuất khẩu trái cây của các HTX với các thị trường xuất khẩu tiềm năng năm 2021” theo hình thức trực tuyến với thị trường trong nước và quốc tế.

Theo báo cáo của các địa phương, bộ, ngành, đến nay 16.500 HTX được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2020 là 7,6 tỷ đồng; 2.700 HTX được miễn lệ phí môn bài, giảm mức thu lệ phí đăng ký hoạt động và phí kiểm dịch động vật; 1.200 HTX được gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất; 20 HTX được giảm thuế nhập khẩu; tạm dừng đóng bảo hiểm xã hội vào Quỹ Hưu trí và Quỹ Tử tuất cho 5.300 HTX với số tiền 3 tỷ đồng; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho 39.000 lượt người được tham gia bồi dưỡng nguồn với tổng kinh phí 36 tỷ; hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho 1.040 hợp tác xã với tổng kinh phí trên 25 tỷ đồng; 282 HTX được hỗ trợ ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới với tổng số kinh phí 53 tỷ đồng; 339 HTX được hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng năm 2021 với tổng kinh phí là 450 tỷ đồng từ kinh phí ngân sách địa phương và các nguồn lồng ghép của các chương trình, dự án; cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho HTX, LHHTX; miễn, giảm, hạ lãi suất cho HTX, LHHTX; 133 HTX được thụ hưởng chính sách hỗ trợ chế biến sản phẩm với tổng kinh phí khoảng 60 tỷ đồng; giảm tiền điện cho 100% tổng số HTX. ***Tuy nhiên, việc tiếp cận và thụ hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với kinh tế tập thể, HTX đang có bất cập, vướng mắc:***

(1) Một số chính sách hỗ trợ, ưu đãi cho HTX thiệt hại do dịch COVID-19 không quy định rõ đối tượng thụ hưởng là HTX hoặc người lao động trong HTX; thủ tục hành chính, hồ sơ phức tạp dẫn đến HTX khó tiếp cận được các nguồn lực hỗ trợ;

(2) Việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ của một số ngành và địa phương chưa được sâu sát, cụ thể đối với địa bàn dân cư khu vực nông thôn, đồng thời thiếu hướng dẫn cụ thể thủ tục tiếp cận chính sách;

(3) Chưa có HTX nào tiếp cận được chính sách vay trả lương ngừng việc thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội do thủ tục vay chặt chẽ;

(4) Thực tiễn áp dụng văn bản pháp luật cho thấy hiện nay có 18 văn bản Luật chuyên ngành (quản lý thuế, kế toán, kiểm toán...) và 25 Nghị định hướng dẫn thi hành Luật, thì HTX không phải là chủ thể tham gia các ngành nghề kinh doanh có điều kiện; chính sách thuế, phí đối với HTX có một số bất cập như các thành viên HTX phải nộp thuế thu nhập cá nhân tính trên lợi tức vốn góp làm giảm động lực tham gia HTX...;

(5) Một số văn bản quy phạm pháp luật về khoa học, công nghệ, chuyển đổi số... chưa quy định cụ thể hoặc bỏ sót phạm vi, đối tượng điều chỉnh là HTX...

3. Kiến nghị giải pháp phục hồi và phát triển bền vững khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã

Liên minh HTX Việt Nam kiến nghị các giải pháp về cơ chế, chính sách như sau:

(1) Đẩy mạnh chiến lược tiêm vắc-xin cho người dân, trong đó ưu tiên tiêm vắc-xin mũi thứ 3 cho thành viên, người lao động HTX tham gia trực tiếp sản xuất, cung ứng lương thực, thực phẩm, logistics; thực hiện việc công nhận hộ chiếu vắc-xin với các nước; duy trì hiệu quả, cập nhật thường xuyên hệ thống thông tin, dữ liệu về tiêm vắc-xin phòng COVID-19 để tăng cường phòng bị, bảo đảm an toàn xã hội.

(2) Rà soát, hoàn thiện những bất cập để quy định cụ thể HTX và người lao động trong HTX là đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ trong dịch COVID-19, để HTX và thành viên chủ động tiếp cận chính sách hỗ trợ của Nhà nước; tiếp tục thực hiện giãn thời hạn nộp thuế VAT, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp của HTX ở mức thấp hơn so với doanh nghiệp; giảm tiền thuê đất, phí và lệ phí; giãn thời hạn nộp bảo hiểm xã hội; giảm phí, lệ phí liên quan đến logistics, thủ tục hải quan trong thời gian bị ảnh hưởng dịch COVID-19 giúp HTX có thêm nguồn lực tài chính bổ sung vào nguồn vốn, thúc đẩy HTX phát triển, nâng cao khả năng cạnh tranh.

(3) Đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng thương mại ở nông thôn, bảo đảm tăng cường liên kết vùng, sản xuất hàng hóa lớn, hội nhập quốc tế và thích ứng với biến đổi khí hậu; thực hiện gói tín dụng từ chính sách tiền tệ hoặc bảo lãnh của Nhà nước từ chính sách tài khoá với lãi suất thấp, cơ chế cho vay thế chấp áp dụng linh hoạt đối với HTX, đảm bảo lợi ích và giảm thiểu rủi ro cho cả bên vay và cho vay; bổ sung vốn cho Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX hỗ trợ cho các HTX, LHHTX, THT dự trữ nguyên liệu, dự trữ hàng hóa thiết yếu, giảm bớt tình trạng bị ép giá; giảm lãi suất cho vay, cơ cấu lại nợ vay đối với các HTX...; điều hành linh hoạt tỷ giá, phù hợp điều kiện của thị trường để tạo thuận lợi cho các hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa.

(4) Sửa đổi Luật Đất đai và ban hành chính sách khuyến khích phát triển thị trường quyền sử dụng đất để tạo điều kiện tích tụ và tập trung ruộng đất phát triển vùng chuyên canh nông sản lớn (quy mô cấp tỉnh và liên kết vùng), đây là vấn đề có ý nghĩa quan trọng cho quy hoạch và phát triển chuỗi giá trị sản phẩm nông sản; sửa đổi Luật HTX năm 2012 và ban hành chính sách hỗ trợ cho HTX,

THT, LHHTX chuyên ngành sản xuất sản phẩm nông sản quy mô lớn, phát triển bền vững.

(5) Xây dựng các quy hoạch cụ thể chuỗi giá trị đối với từng sản phẩm nông sản chủ lực quốc gia theo vùng (tích hợp quy hoạch của cả nước), cấp tỉnh gắn với ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số; cùng với đó là ban hành chính sách để huy động các nguồn lực hỗ trợ cho các thành phần kinh tế trong các chuỗi giá trị sản phẩm nông sản như tiền thuê đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, chính sách tín dụng, thuế, bảo hiểm cây trồng và vật nuôi, chuyển đổi số, đào tạo nguồn nhân lực, đầu tư cơ sở hạ tầng sản xuất và thông tin, truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu... Ban hành chính sách thúc đẩy "vượt trội" về đất đai, thuế, tín dụng... so với các chính sách phát triển chế biến nông sản hiện nay để thu hút vốn FDI và trong nước tăng mạnh vào đầu tư chế biến, xuất khẩu nông sản gắn với chuỗi giá trị trong giai đoạn 2021 - 2025, tận dụng cơ hội thị trường tiêu thụ nông sản thế giới và trong nước đang mở rộng, cầu tăng, giá cả có lợi cho hộ nông dân, HTX và doanh nghiệp trong nước

(6) Dành nguồn lực tài chính của ngân sách trung ương và địa phương trong đầu tư công trung hạn và các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo, kết hợp với đổi mới các chính sách về đất đai, thuế, tín dụng, phí và lệ phí... đủ sức hấp dẫn để thu hút nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào chế biến, phân phối, tiêu thụ các sản phẩm nông sản; phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn và hạ tầng thương mại ở nông thôn ngày càng hiện đại, bảo đảm tăng cường liên kết vùng, đáp ứng yêu cầu của nền sản xuất nông nghiệp bền vững, hiện đại với đổi mới sản xuất hàng hóa lớn, hội nhập quốc tế và thích ứng với biến đổi khí hậu.

(7) Xây dựng cơ sở dữ liệu lớn chuỗi giá trị sản phẩm nông sản về đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản, môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai, ứng dụng bản đồ tra cứu thông tin thổ nhưỡng, thủy văn, sản lượng và thị trường nông sản... để nông dân, HTX và doanh nghiệp tra cứu, chủ động ứng dụng công nghệ cao và chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh; rà soát, hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quản lý chất lượng sản phẩm, vật tư nông nghiệp, quy trình kỹ thuật sản xuất bảo đảm hài hòa với tiêu chuẩn, quy chuẩn khu vực và quốc tế để xây dựng hàng rào kỹ thuật phù hợp với các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết, nhằm tạo điều kiện thuận lợi mở rộng thị trường xuất khẩu nông sản;

(8) Củng cố, đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống Liên minh HTX Việt Nam, phát huy vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, HTX của hệ

thống Liên minh HTX Việt Nam theo Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/03/2020 của Bộ Chính trị và Kết luận số 158-KL/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư; giao nguồn lực cho hệ thống Liên minh HTX Việt Nam để hỗ trợ trực tiếp và có hiệu quả cho kinh tế tập thể, HTX về thành lập mới, tái cơ cấu, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực quản trị, ứng dụng công nghệ mới, xúc tiến thương mại, kiểm toán...
